

Bản án số: 40/2020/HS-ST  
Ngày: 29-9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Cẩm Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Quang Kim Cúc - Nghề nghiệp: Nguyên là giáo viên, nguyên Phó Phòng GD-ĐT huyện Lai Vung, hiện đã về hưu.

Ông Nguyễn Phát Triển - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu PH.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 7 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 152/2020/HSST-QĐ, ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thùy H, sinh năm: 1965, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: N B; Nơi cư trú: 155, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Quang C (chết) và bà Phạm Thị N (chết); Có chồng và 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/9/2018 bị Công an xã L T, huyện Lai Vung ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền (chưa nộp phạt); Không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: 155, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Đỗ Thành C, sinh năm: 1971, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 175, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Thành C (chết) và bà Trần Thị L (chết); Có vợ và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/9/2018 bị Công an xã L T, huyện Lai Vung ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, đã thi hành xong ngày 29/10/2018; Không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị

cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: 175, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Trần Thanh T, sinh năm: 1971, tại Ang Giang; Tên gọi khác: N S; Nơi cư trú: 167, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (chết) và bà Trình Thị T (chết); Có chồng và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/9/2018 bị Công an xã L T, huyện Lai Vung ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền (chưa nộp phạt); Không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: 167, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*- Người làm chứng:*

1. Phan Thị H - sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L H, xã H L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Võ Út H - sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 221/2, ấp T M, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị Kim T - sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 184, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Văng Tiến D - sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 216, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Phan Thị Q - sinh năm: 1967. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 158, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

6. Trần Hữu T - sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 14B/1, ấp H Đ, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

7. Bùi Thị Mỹ N - sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 160, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

8. Nguyễn Thị N - sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 17A/2, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

9. Trần Thị Kiều O - sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 245, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

10. Nguyễn Thị K - sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

11. Nguyễn Văn Việt E - sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 163, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

12. Lê Văn T - sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 4/1, ấp H Đ, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

13. Trần Thị O - sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 148, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

14. Lê Ngọc Á - sinh năm: 1962 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

15. Lê Tấn T - sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 188A/2, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

16. Nguyễn Thị Mỹ H - sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 161, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

17. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

18. Võ Thị Bé B - sinh năm: 2004 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 153, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

19. Nguyễn Thị M - sinh năm: 1969 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 154, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

20. Võ Thành T - sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T M 2, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Võ Thị Bé Ba:*

Võ Văn H - sinh năm: 1983, (cha ruột) (vắng mặt).

La Thị Kim H - sinh năm: 1982, (mẹ ruột) (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: 153, Khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 27 phút ngày 16/6/2019 Công an xã L T, huyện Lai Vung bắt quả tang Lâm Thùy H và Trần Thanh T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh 06 lá cùng với các đối tượng: Phan Thị H (V), Võ Út H (Nhái), Nguyễn Thị Kim T (T B), Văn Tiến D (D B), Phan Thị Q, Trần Hữu T (T đập đá), Bùi Thị Mỹ N, Nguyễn Thị N, tại bãi đất trống trước nhà bà Nguyễn Thị M (bà Mai không có ở nhà) thuộc khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung. Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc:
- + 35 lá bài tây đã qua sử dụng.
- + 250.000 đồng tiền Việt Nam của Lâm Thùy H.
- Thu giữ tại hiện trường:
- + 01 xe mô tô biển số 66F2-025.75 của Võ Út H.
- + 01 xe mô tô biển số 66L1-050.35 của Võ Thành T.

- Tạm giữ trong người của các đối tượng: Lâm Thùy H 600.000 đồng, Phan Thị H 300.000 đồng, Nguyễn Thị Kim T 670.000 đồng, Nguyễn Văn Việt E 820.000 đồng, Lê Văn T 400.000 đồng, Trần Thị O 80.000 đồng, Trần Thanh T 400.000 đồng.

Qua điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

Vào ngày 16/6/2019 Lâm Thùy H tham gia đánh bạc, trực tiếp đặt cược 03 ván, ván thứ nhất đặt 10.000 đồng, ván thứ 2 và thứ 3 mỗi ván đặt 20.000 đồng, tất cả 03 ván đều thắng, được 50.000 đồng. Trần Thanh T tham gia đánh bạc, trực tiếp đặt cược 06 ván, mỗi ván đặt 10.000 đồng kết quả không thắng, không thua.

Ngoài ra, trước ngày bắt quả tang khoảng 03-04 ngày, cũng tại địa điểm nêu trên còn có Đỗ Thành C có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền (không nhớ rõ chơi bao nhiêu ván), với vai trò là người làm cái cùng nhiều đối tượng tham gia gồm: Lâm Thùy H, Trần Thanh T, Phan Thị H, Nguyễn Thị Kim T, Văn Tiến D, Phan Thị Q, Trần Thị Kiều O, Trần Hữu T, Nguyễn Thị K, Bùi Thị Mỹ N, Nguyễn Thị N, Nguyễn T P. Các đối tượng nêu trên thừa nhận đặt cược mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng (không nhớ rõ cụ thể từng ván, số tiền đặt). Riêng Lâm Thùy H tham gia 1-2 lần, mỗi lần đặt cược từ 1-2 ván, mỗi ván 10.000 đồng, có khi thắng, khi thua (không nhớ chính xác từng lần cụ thể); Trần Thanh T tham gia 4-5 lần, mỗi lần đặt cược từ 5-6 ván, mỗi ván 10.000 đồng, có khi thắng, khi thua (không nhớ chính xác từng lần cụ thể); hình thức đánh bài binh 06 lá và đã chung chi xong.

Ngày 16/6/2019 và ngày 23/7/2019 Công an xã L T, huyện Lai Vung đã trả xe mô tô biển số 66L1-050.35 cho anh Võ Thành Thật và trả xe mô tô biển số 66F2-025.75 cho anh Võ Út H do không sử dụng xe để đi đánh bạc.

Trong các ngày 05/9/2019, 06/9/2019, 04/5/2020 Công an xã L T, huyện Lai Vung đã hoàn trả cho Lâm Thùy H 600.000 đồng, Trần Thanh T 400.000 đồng, Nguyễn Văn Việt E 820.000 đồng, Lê Văn T 400.000 đồng, Trần Thị O 80.000 đồng.

Đối với số tiền tạm giữ trong người của Phan Thị H 300.000 đồng, Nguyễn Thị Kim T 670.000 đồng vào ngày 16/6/2019, quá trình điều tra bà H và bà T xác định đây là tiền mang theo để tiêu xài cá nhân, đồng ý để Công an xã L T, huyện Lai Vung tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc đóng phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSL-Vg, ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc”.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng vẫn tiếp tục đánh bạc bằng hình thức đánh bài tây 06 lá được thua bằng tiền

tại bãi đất trống trước nhà bà Nguyễn Thị M thuộc khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung. Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T cùng nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc được thua bằng tiền thì bị Công an bắt quả tang, khi thực hiện hành vi các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lâm Thùy H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, không xem xét khấu trừ thu nhập đối với bị cáo; Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Đỗ Thành C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, không xem xét khấu trừ thu nhập đối với bị cáo; Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Trần Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, không xem xét khấu trừ thu nhập đối với bị cáo; Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Không có. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 35 lá bài tây; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 250.000 đồng tiền Việt Nam thu tại chiếu bạc.

(Hiện tất cả vật chứng và tiền do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

Đối với Phan Thị H (V), Võ Út H (N), Nguyễn Thị Kim T (T B), Văn Tiến D (D B), Phan Thị Q, Trần Thị Kiều O, Trần Hữu T (T đập đá), Nguyễn Thị K, Bùi Thị Mỹ N, Nguyễn Thị N có hành vi đánh bạc, nhưng chưa đủ định lượng xử lý hình sự. Qua xác minh các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, nên Công an xã L T, huyện Lai Vung đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn T P, từ khi Công an bắt quả tang đến nay bà Phượng đã bỏ địa phương đi không rõ địa chỉ, nên chưa làm việc được. Tuy nhiên, qua điều tra có căn cứ xác định bà Phượng có trực tiếp tham gia đánh bạc tại địa điểm trên, bà Phượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, nên khi nào tìm được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Việt E, Lê Văn T, Trần Thị O, Lê Ngọc Á, Lê Tấn T, Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Văn T, Võ Thị Bé B, qua điều tra xác định các đối tượng nêu trên có mặt tại địa điểm đánh bạc khi bắt quả tang, không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị M, chủ sở hữu bãi đất trống mà các đối tượng sử dụng làm địa điểm đánh bạc, thời điểm bắt quả tang, bà Mai không tham gia đánh bạc và vắng nhà, không biết các đối tượng sử dụng phần đất của mình làm địa điểm đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Các bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T đã có hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài tây 06 lá ăn thua bằng tiền tại khu đất trống trước nhà bà Nguyễn Thị M thuộc khu dân cư ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung là phù hợp hiện trường vụ án, vật chứng thu giữ, phù hợp lời khai những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của các bị cáo là có căn cứ. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật; số tiền mà các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, nhưng các bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với các bị cáo. Nên hành vi của các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” phạm vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, xâm phạm đến khách thể là trật tự công cộng, được luật hình sự bảo vệ, đánh bạc là một tệ nạn xã hội, pháp luật nghiêm cấm, vì nó là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, thậm chí gây mất hạnh phúc trong gia đình, bị mọi người và xã hội lên án, thế nhưng bất chấp tất cả và ý thức không tôn trọng luật pháp mà bị cáo đã tham gia đánh bạc với hình thức thua bằng tiền, vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết.

Tính chất vụ án mặc dù ít nghiêm trọng, nhưng đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương, quần chúng bất bình, gây dư luận xấu trên địa bàn. Tuy các bị cáo phạm tội đánh bạc với số tiền không lớn, nhưng các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, các bị cáo không biết ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật nên Hội

đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Đối với hành vi của Phan Thị H (V), Võ Út H (N) Nguyễn Thị Kim T (T B), Văn Tiến D (D B), Phan Thị Q, Trần Thị Kiều O, Trần Hữu T (T đập đá), Nguyễn Thị K, Bùi Thị Mỹ N, Nguyễn Thị N có hành vi đánh bạc, nhưng chưa đủ định lượng xử lý hình sự. Qua xác minh các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, nên Công an xã L T, huyện Lai Vung đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với hành vi của Nguyễn T P, từ khi Công an bắt quả tang đến nay bà P đã bỏ địa phương đi không rõ địa chỉ, nên chưa làm việc được. Tuy nhiên, qua điều tra có căn cứ xác định bà P có trực tiếp tham gia đánh bạc tại địa điểm trên, bà P chưa có tiền án, tiền sự về hành vi về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, nên khi nào tìm được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Việt E, Lê Văn T, Trần Thị O, Lê Ngọc Á, Lê Tấn T, Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Văn T, Võ Thị Bé B, qua điều tra xác định các đối tượng nêu trên có mặt tại địa điểm đánh bạc khi bắt quả tang, không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị M, chủ sở hữu bãi đất trống mà các đối tượng sử dụng làm địa điểm đánh bạc, thời điểm bắt quả tang, bà Mai không tham gia đánh bạc và vắng nhà, không biết các đối tượng sử dụng phần đất của mình làm địa điểm đánh bạc nên không xem xét xử lý.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tự thú về hành vi đánh bạc trước ngày bị bắt quả tang, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Do các bị cáo sống bằng nghề làm thuê, có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ là chưa đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử không đồng ý với quan điểm này. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bổ sung các bị cáo bằng hình thức phạt tiền là có cơ sở, tuy nhiên các bị cáo sống bằng nghề làm thuê, thu nhập thấp nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt này.

[7] Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, qua các lời khai là phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 35 lá bài tây, đây là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 250.000 đồng tiền Việt Nam thu tại chiếu bạc, các bị cáo và các đối tượng khác đã sử dụng khi tham gia đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Hiện tất cả các vật chứng và tiền do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có, nên không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lâm Thùy H (N B) 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành C 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T (N S) 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 35 lá bài tây.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 250.000đ (hai trăm năm chục ngàn đồng) tiền Việt Nam thu tại chiếu bạc.

(Hiện tất cả các vật chứng và tiền do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lâm Thùy H, Đỗ Thành C và Trần Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/9/2020.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ



- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**Ngô Thị Cẩm Hồng**